



Kính gửi:

- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực;
- Quỹ tín dụng nhân dân.

Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc NHNN ban hành hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng đã được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 1146/2004/QĐ-NHNN, Thông tư số 10/2014/TT-NHNN, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN, Thông tư số 22/2017/TT-NHNN, Thông tư số 27/2021/TT-NHNN và Thông tư số 70/2025/TT-NHNN;

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán Quỹ tín dụng nhân dân (ban hành kèm theo Công văn số 1687/NHNN-TCKT ngày 20/03/2015, Công văn số 5870/NHNN-TCKT ngày 16/08/2021, Công văn số 7552/NHNN-TCKT ngày 28/9/2023), cụ thể:

**I. Sửa đổi tên gọi tài khoản 415 và bổ sung một số tài khoản cấp IV và cấp V trong Hệ thống tài khoản kế toán Quỹ tín dụng nhân dân tại Mục II và trong nội dung hạch toán các tài khoản tại Mục III Công văn số 1687/NHNN-TCKT (đã được sửa đổi, bổ sung) như sau:**

1. Sửa đổi tên gọi tài khoản 415 từ “*Vay các TCTD trong nước bằng đồng Việt Nam*” thành “*Vay các TCTD, tổ chức tài chính trong nước bằng đồng Việt Nam*”.

2. Bổ sung một số tài khoản cấp IV như sau:

a) Bổ sung tài khoản cấp IV “41514 – Vay đặc biệt Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam” thuộc tài khoản 4151- Nợ vay trong hạn. Nội dung hạch toán tài khoản này như sau:

**“Tài khoản 41514 – Vay đặc biệt Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam**

Tài khoản này dùng để phản ánh số tiền đồng Việt Nam Quỹ tín dụng nhân dân vay Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam theo quy định hiện hành.

Nội dung hạch toán các tài khoản này như sau:

- Bên Có ghi:** - Số tiền vay đặc biệt Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.
- Bên Nợ ghi:** - Số tiền trả nợ vay đặc biệt Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Số tiền vay đặc biệt Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chuyển sang tài khoản nợ quá hạn.
- Số dư Có:** - Phản ánh số tiền Quỹ tín dụng nhân dân đang vay Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

b) Bổ sung tài khoản cấp IV “41594 - Vay đặc biệt Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam” thuộc tài khoản 4159- Nợ quá hạn. Nội dung hạch toán tài khoản 41594 giống như nội dung hạch toán tài khoản 41514.

c) Bổ sung tài khoản cấp IV “49314 – Lãi phải trả vay đặc biệt” thuộc tài khoản 4931 – Lãi phải trả cho vay bằng đồng Việt Nam.

**3. Bổ sung một số tài khoản cấp V như sau:**

a) Bổ sung tài khoản cấp V “4151209 – Vay đặc biệt” thuộc tài khoản cấp IV 41512 – Vay NH HTX từ các nguồn dự án.

b) Bổ sung tài khoản cấp V “4151303 – Vay đặc biệt” thuộc tài khoản cấp IV 41513 – Vay NH NHTX theo quy chế điều hòa vốn.

c) Bổ sung tài khoản cấp V “4159209 – Vay đặc biệt” thuộc tài khoản cấp IV 41592 – Vay NH HTX từ các nguồn dự án.

d) Bổ sung tài khoản cấp V “4159303 - Vay đặc biệt” thuộc tài khoản cấp IV 41593 – Vay NH NHTX theo quy chế điều hòa vốn.

**II. Công văn này có hiệu lực từ ngày 01/6/2026.**

**III.** Trường hợp Quỹ tín dụng nhân dân được đặt vào kiểm soát đặc biệt trong giai đoạn từ ngày Luật các tổ chức tín dụng (TCTD) số 32/2024/QH15 có hiệu lực thi hành đến trước ngày 01/6/2026, Quỹ tín dụng nhân dân thực hiện chuyển đổi số dư trên sổ kế toán sang tài khoản mới đối với dư nợ gốc, lãi của khoản vay của Quỹ tín dụng nhân dân tại Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam từ các nguồn vốn khác ngoài Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống đã được chuyển thành dư nợ gốc, lãi của khoản vay đặc biệt theo quy định tại khoản 3 Điều 162 Luật

các TCTD số 32/2024/QH15 (nếu có); đảm bảo việc hạch toán trên các tài khoản kế toán phản ánh đúng bản chất nghiệp vụ và số dư nợ gốc, lãi khoản vay đặc biệt tương ứng với các nguồn vốn cho vay của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam.

IV. Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc các Quỹ tín dụng nhân dân chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại Công văn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (*Vụ Tài chính - Kế toán*) để kịp thời xử lý./.

**TL. THỐNG ĐỐC  
VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thống đốc (để báo cáo);
- PTĐ Phạm Tiến Dũng (để báo cáo);
- Các Vụ/Cục: TTNH, QLGS, ATHT, PC, CSTT, Văn phòng.
- Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (để p/h);
- Hiệp hội QTDND Việt Nam (để p/h);
- Lưu: VP, TCKT2.LADung.



**Nguyễn Hồng Vân**